

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 35/2025/HS-ST

Ngày 23/5/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sầm Văn Nường

Ông Lầu A Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tô Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2025/TLST-HS ngày 24/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS ngày 12/5/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A Ch**; Sinh năm 1991 tại xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản K, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào Chù H và bà Mùa Thị X; Có vợ là Sùng Thị M và có 03 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/02/2025 đến ngày 12/02/2025, tạm giam từ ngày 12/02/2025 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lường Văn Bình, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Bị hại: Anh Vừ A Ch; Sinh năm: 1997; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Nơi ĐKTT: Bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lầu A Kh; Sinh năm: 2004; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Nơi ĐKTT: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Sùng A N, Sinh năm 1995; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Nơi ĐKTT: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Lò Văn Th, sinh năm 1998, Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Nơi ĐKTT: Bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Ông Vừ Sóng Ch; Sinh năm: 1976; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Nơi ĐKTT: Bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Giàng A T; Sinh năm: 1987; Nghề nghiệp: viên chức; Nơi ĐKTT: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Chị Sùng Thị M, sinh năm 1993, Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Nơi ĐKTT: Bản K, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 6 năm 2023, Thào A Ch đến nhà em vợ là Sùng A N để giúp N làm ruộng, tại đây N có hỏi Ch về việc có lên huyện M để đòi nợ thuê không, nếu không đòi được nợ thì bắt người, N không nói cho Ch biết đòi nợ ai, bắt ai mà chỉ nói sẽ trả công cho Ch là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*). Khoảng 8 giờ ngày 26/3/2023 khi Ch đang ở nhà thì có N đến chơi và rủ Ch đi M làm thuê và đòi nợ thuê, Ch đồng ý đi cùng N, Ch đi xe mô tô cùng N (xe của N do N điều khiển, xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WINNERX, màu xanh đen, biển kiểm soát: 27U1-124.01). Đi đến xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì gặp Lò Văn Th và Lầu A Kh (Th và Kh đi chung một xe mô tô HONDA WAVE, biển kiểm soát: 27B2-151.02), khi cả bốn người gặp nhau thì N nói với cả nhóm là đi đòi nợ ở M, cả nhóm đồng ý và đi đến huyện M. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày 26/3/2023 Th, N, Ch, Kh đến Trung tâm huyện M rồi thuê một phòng trọ để nghỉ.

Sáng ngày 27/6/2023, cả bốn người đi lên khu vực xã L, huyện M để khảo sát khu vực lán ruộng ông Vừ Sóng Ch; sau đó quay về Trung tâm huyện M ăn cơm trưa. Khoảng 14 giờ cùng ngày, tiếp tục đến khu vực lán ruộng của ông Vừ Sóng Ch ở bản Ph, xã L, huyện M để xem xét tình hình. Khoảng 17 giờ, N đưa Th, Kh, Ch đến nhà anh rể của N là Giàng A T, sinh năm 1987, trú tại bản N, xã N, huyện M để ở, N nói với T là đi lên M để thăm T và đi tìm việc làm, không cho T biết đến M để đi bắt ông Ch.

Khoảng 14 giờ ngày 28/6/2023, Th cùng N, Kh, Ch tiếp tục đi xe máy đến vị trí lán ruộng của ông Vừ Sóng Ch để xem xét tình hình, khi đến nơi thấy có nhiều tiếng chó sủa, sợ bị lộ nên quay về. Khi về, Khả điều khiển xe máy chở theo Th, đến xã Ch, huyện M thì bị Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Mường Nhé kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính vì Kh không có giấy phép lái xe và tạm giữ chiếc xe máy trên. Sau đó N chở Th, Ch, Kh đi cùng một xe máy về nhà anh Giàng A T.

Ngày 29/6/2023, sau khi đã bàn bạc thống nhất, cả bốn người đến khu vực gần lán ruộng của ông Ch, Ch có mua thêm một đoạn dây thừng, một cuộn băng dính trong suốt cầm theo. Tại đây, cả bốn người phát hiện có đường ống nước dẫn về lán ruộng của ông Ch và bàn bạc sẽ tháo ống nước nhằm mục đích đợi ông Ch đến sửa ống nước để bắt, sau đó Th tháo đường ống nước ra. Vì đợi lâu không thấy ai lên sửa ống nước và có nhiều người đi lại nên đã bàn nhau đi về; Ch gọi thêm Phàng A D, sinh năm 2005 trú tại bản D, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia cùng. Khoảng 15 giờ ngày 30/6/2023 Phàng A D có mặt tại nhà Giàng A T và mang theo một chiếc ống nhôm. Khi đó Ch bàn bạc với N cần có công cụ để bắt ông Vừ Sóng Ch nên Ch đã thông qua mạng xã hội đặt mua 02 khẩu súng điện và được tặng kèm theo 01 bình xịt hơi cay.

Khoảng 12 giờ ngày 05/7/2023, Thào A Ch nhận được 02 khẩu súng bắn điện kèm theo 06 viên đạn bắn điện và 01 bình xịt hơi cay, rồi mang theo một túi vải màu đỏ trong đó có một đoạn dây thừng màu nâu, một đoạn dây thừng màu trắng, một cuộn băng dính trong suốt, một đèn pin, hai khẩu súng bắn điện, sáu viên đạn súng điện, một bình xịt hơi cay, Kh đem theo một con dao nhọn. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Th, N, Ch, Kh, D đến khu vực lán ruộng của ông Vừ Sóng Ch ở bản Ph, xã L và tập trung ở khu vực đầu ống nước của gia đình ông Vừ Sóng Ch, Kh cầm dao đi chặt ống dẫn nước của ông Vừ Sóng Ch rồi đi nắp ở phía dưới khu vực khe suối; Th, N, D nắp ở phía trên khe suối cách vị trí của Kh khoảng 100m; Ch cầm ống nhôm đi quan sát nếu ông Ch lên thì gọi điện cho Th để báo cho cả nhóm biết để bắt, khi nào nghe thấy tiếng súng điện thì cả nhóm sẽ lao ra để bắt ông Ch; Th lấy súng điện ra lắp một viên đạn súng điện vào để bắn thử. Sau đó Th cầm theo một khẩu súng điện và hai viên đạn của súng điện, D cầm theo một khẩu súng điện và một viên đạn của súng điện, Kh lấy một bình xịt hơi cay cho vào túi quần đang mặc, con dao nhọn Kh đeo ở bên hông và cầm theo hai đoạn dây thừng, hai viên đạn của súng điện, một cuộn băng dính trong suốt, một chiếc đèn pin ở trong túi màu đỏ. Khoảng 17 giờ cùng ngày, ông Vừ Sóng Ch không thấy nước chảy về ruộng nên đã bảo em trai là Vừ A Ch, sinh năm 1997 trú tại bản C, xã L, huyện M mỗi người cầm một con dao đi kiểm tra đường nước, Ch nhìn thấy ông Ch liền gọi điện thoại cho Th thông báo có người đang đi lên, sau đó các đối tượng đi đến vị trí để nắp theo như đã thống nhất từ trước. Khoảng 15 phút sau thì ông Ch và Ch đi qua vị trí Kh đang nắp rồi đi đến hướng Th, N, D nắp thì Th sử dụng súng điện bắn một phát vào lưng ông Vừ A Ch, sau đó ông Ch và ông Ch đuổi theo Th, Th vút khẩu súng điện xuống khe suối rồi bỏ trốn. Khoảng 1 tiếng sau N gọi điện cho Ch nói rằng không bắt được người, mọi người chạy về hết rồi, bảo Ch trốn đi, Ch trốn vào rừng khoảng 3 ngày, bắt xe khách về nhà, khi về đến Thành phố Đ, do sợ bị bắt nên Ch bắt xe khách xuống thành phố H làm thuê. Đến ngày 09/2/2025 Ch ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 cục đầu đạn súng điện có ký hiệu KT, màu đen vàng, dài 5 cm, rộng 4 cm, cao 2,4 cm, đã qua sử dụng, 01 đoạn dây thừng màu nâu, 01 ống trụ tre dài 50 cm, 01 ống trụ tre dài 58 cm tạo thành ống điều hút thuốc, 01 ống trụ tre dài 73 cm, 01 bao vải màu đen, 01 chiếc mũ cối màu xanh, 01 đôi dép màu nâu trắng. Thu giữ của Lầu A Kh

01 túi vải màu đỏ, 01 bình xịt bằng kim loại màu xanh, nắp bằng nhựa màu đỏ đen, cao khoảng 15 cm, đường kính 03 cm, trên thân bình có ghi dòng chữ AMERICAN STYLE, NATO, SUPER-PARALISANT, CS-GAS, SILLIARDE, thể tích 110 ml, 01 cuộn băng dính trong suốt, 01 con dao nhọn bằng kim loại dài 32,3 cm, 01 chiếc điện thoại Nokia, 01 chiếc đèn pin, 02 viên đạn sừng cho súng điện có ký hiệu KT, màu đen vàng, dài 5 cm, rộng 4 cm, cao 2,4 cm, 01 điện thoại cảm ứng hiệu Vivo, 01 đoạn dây thừng màu trắng, 01 đôi giày thể thao, 01 chiếc quần vải dài kẻ Caro, 01 chiếc áo vải dài tay có mũ trùm đầu; Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 con dao nhọn bằng kim loại dài 25,8 cm, 01 con dao phát bằng kim loại dài 69 cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WINNERX, màu xanh đen, biển kiểm soát: 27U1-124.01 và 01 chiếc xe mô tô Honda BKS 27B2-151.02.

Kết luận giám định số 1224/KL-KTHS ngày 07/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Không trích xuất được dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động cảm ứng hiệu ViVo, không tìm thấy dữ liệu điện tử nào trong 02 sim gắn trong điện thoại ViVo.

Kết luận giám định số 5916/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận: 03 viên đạn gửi giám định là đạn sử dụng cho súng bắn điện, thuộc công cụ hỗ trợ; Bình xịt gửi giám định là bình xịt hơi cay, thuộc công cụ hỗ trợ, chất lỏng bên trong bình xịt có tìm thấy Nonivamide, là chất gây bỏng da, kích ứng niêm mạc, chảy nước mắt, nước mũi khi tiếp xúc với con người.

Đối với hành vi Lò Văn Th sử dụng công cụ hỗ trợ là khẩu súng điện để bắn vào lưng ông Vũ A Ch tuy nhiên không gây thương tích. Ngày 22/6/2024 Lò Văn Th bị Công an huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07), hình thức phạt: phạt tiền 5.000.000 đồng.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-MN ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Thào A Ch để xét xử về tội “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Thào A Ch từ 03 tháng 14 ngày đến 04 tháng tù; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; phần hình phạt chính do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với bài bào chữa của người bào chữa, không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, lời sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Vừ A Ch vắng mặt tại phiên tòa, các lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/7/2023 anh cùng anh trai là Vừ Sổng Ch đi lên đầu nguồn suối Ph để xem ông nước. Khi anh đi đến gần đầu suối Ph, anh Ch đi trước, anh đi sau cách nhau khoảng 04 m thì bất ngờ có một người đàn ông đi phía sau anh, đầu đội mũ len màu đen che kín mặt, người đàn ông đó dùng một dụng cụ màu đen dí vào người anh kêu tách tách và phát ra tia lửa điện, anh liền cầm con dao quắm dơ lên và hô ai đấy, người đàn ông bật mặt thấy vậy bỏ chạy, anh và anh Cớ đuổi theo thì bất ngờ có một người đàn ông cũng bật kín mặt lao vào ôm bắt giữ anh, anh giằng co và vật lộn với người đàn ông đó, nhưng không thoát ra được. Khi anh bị người đàn ông đó bắt giữ được khoảng hơn 02 phút thì anh Ch dùng sòng dao đập hai phát vào đầu người đàn ông đó, người đàn ông đó mới buông hai tay đang bắt giữ anh ra. Sau đó anh và anh Ch không chế được người đàn ông đó và đưa về báo cơ quan chức năng. Về trách nhiệm hình sự: Anh đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự anh không có đề nghị gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Vừ Sổng Ch vắng mặt tại phiên tòa, các lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/7/2023 ông cùng em trai là Vừ A Ch đi lên đầu nguồn suối Ph để xem ông nước. Khi ông đi đến gần đầu suối Ph, ông đi trước, anh Ch đi sau cách nhau khoảng 04 m thì ông nghe thấy tiếng nổ của súng bắn điện, ông quay lại thì thấy có một người đàn ông mặc quần áo màu đen có mũ che đầu, một tay cầm súng bắn điện, một tay cầm bình xịt hơi cay, vừa đi vừa xịt vào người Ch, Ch dùng dao quắm vung lên về phía người đó, thì người đó bỏ chạy. Lúc đó có một người đàn ông mặc áo đen trùm đầu và mặt nhảy ra ôm và bắt giữ Ch. Thấy vậy ông chạy tới chỗ người đàn ông đang ôm bắt Ch để nhằm cứu Ch, cả ba người ôm giằng co khoảng hơn 02 phút nhưng người đàn ông đó vẫn ôm bắt không chịu bỏ Ch ra, nên ông đã dùng sòng dao đập nhẹ vào đầu người đàn ông đó, thì người đàn ông mới bỏ hai tay đang ôm bắt giữ Ch ra. Sau đó ông và anh Ch không chế được người đàn ông đó và đưa về báo cơ quan chức năng, về trách nhiệm dân sự ông không yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Giàng A T vắng mặt tại phiên tòa, các lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 27/6 anh đang ở nhà thì có Sùng A N là em trai của vợ anh cùng với người đàn ông tên Ch, Th, Kh, D đến nhà anh chơi và ăn cơm, ngủ nghỉ tại gia đình anh, N nói với T là mọi người lên huyện M tìm việc làm, N, Ch, Th, Kh và D ở nhà T đến trưa ngày 05/07/2023, sau đó đi đâu T không biết và không thấy quay lại nhà T nữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Sùng Thị M vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 01/7/2023 chị có bắt xe khách đến nhà anh Giàng A T ở xã N chơi và tìm thuốc chữa bệnh cho con, chỉ biết là chồng

chị cùng mọi người đến M tìm việc làm thêm, không biết gì về việc bị cáo Ch cùng mọi người có hành vi bắt người trái pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, các lời khai đã có đầy đủ trong hồ sơ, xét thấy sự vắng mặt không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 05/7/2023, tại khu vực khe suối bản Ph, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên, Thào A Ch cùng các đồng phạm đã có hành vi bắt người trái phép đối với Vừ A Ch. Bị cáo mặc dù không có thẩm quyền, không có chức năng hoạt động Nhà nước, không có căn cứ bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang nhưng vì lý do cá nhân đã có hành vi bắt trái phép anh Vừ A Ch. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, về quyền tự do cá nhân của anh Vừ A Ch được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi có quyết định truy nã bị cáo đã ra đầu thú về hành vi phạm tội với cơ quan chức năng. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét về vai trò của bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các đồng phạm trong vụ án chưa có sự câu kết chặt chẽ. Trong vụ án này bị cáo Thào A Ch là người thực hành nên cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành phạm tội của bị cáo.

[5] Xét về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo từ 03 tháng 14 ngày đến 04 tháng tù, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa.

[6] Đối với Phàng A D, quá trình điều tra xác minh các đối tượng không có mặt ở địa phương, không rõ đang ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé đã ra Quyết định truy nã và Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên đã tách vụ án để xử lý theo quy định.

[7] Đối với Lầu A Kh: Ngày 22/11/2023 đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé đưa ra xét xử về tội “Bắt người trái pháp luật” và bị xử phạt 09 tháng tù giam theo Bản án số 09/2023/HS-ST.

[8] Đối với Sùng A N: Ngày 03/5/2024 Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé đưa ra xét xử về tội “Bắt người trái pháp luật” và đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 01 năm tù theo Bản án số 35/2024/HS-ST.

[9] Đối với Lò văn Th: Ngày 23/8/2024 Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé đưa ra xét xử về tội “Bắt người trái pháp luật” và đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 10 tháng tù theo Bản án số 59/2024/HS-ST.

[10] Đối với Giàng A T là người cho N, Th, D, Ch và Kh ở nhà T từ ngày 27/6/2023 đến ngày 05/7/2023, tuy nhiên quá trình điều tra đã làm rõ, T không biết mục đích N, Th, D, Ch và Kh lên để bắt người, N nói với T là mọi người lên tìm việc làm, do vậy hành vi của T không có dấu hiệu tội phạm, nên không đặt vấn đề xử lý trong vụ án.

[11] Đối với người đàn ông tên Ch: Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ nên không đặt vấn đề xử lý trong vụ án này.

[12] Đối với người đàn ông đã đưa Sùng A N đến lán ruộng của ông Vừ Sóng Ch tại bản Phứ Ma, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên: Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ nên không đặt vấn đề xử lý trong vụ án này.

[13] Đối với Sùng Thị M (vợ bị cáo Ch), do có đến nhà Giàng A T chơi và tìm thuốc chữa bệnh cho con, không biết gì về việc Ch cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi bắt người trái pháp luật nên không xem xét về trách nhiệm hình sự đối với M trong vụ án này.

[14] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng sau: “01 cục đầu đạn súng điện có ký hiệu KT, màu đen vàng, dài 5 cm, rộng 4 cm, cao 2,4 cm, đã qua sử dụng, 01 đoạn dây thừng màu nâu, 01 ống trụ tre dài 50 cm, 01 ống trụ tre dài 58 cm tạo thành ống điều hút thuốc, 01 ống trụ tre dài 73 cm, 01 bao vải màu đen, 01 chiếc mũ cối màu xanh, 01 đôi dép màu nâu trắng. Thu giữ của Lầu A Kh 01 túi vải màu đỏ, 01 bình xịt bằng kim loại màu xanh, nắp bằng nhựa màu đen đỏ, cao khoảng 15 cm, đường kính 03 cm, trên thân bình có ghi dòng chữ AMERICAN STYLE, NATO, SUPER-PARALISANT, CS-GAS, SILLIARDE, thể tích 110 ml, 01 cuộn băng dính trong suốt, 01 con dao nhọn bằng kim loại dài 32,3 cm, 01 chiếc điện thoại Nokia, 01 chiếc đèn pin, 02 viên đạn sừng cho súng điện có ký hiệu KT, màu đen vàng, dài 5 cm, rộng 4 cm, cao 2,4 cm, 01 điện thoại cảm ứng hiệu Vivo, 01 đoạn dây thừng màu trắng, 01 đôi giày thể thao, 01 chiếc quần vải dài kẻ Caro, 01 chiếc áo vải dài tay có mũ trùm đầu, 01 con dao nhọn bằng kim loại dài 25,8 cm, 01 con dao phát bằng kim loại dài 69 cm”, toàn bộ số vật chứng này đã được xử lý theo bản báo số 09/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WINNERX, màu xanh đen, biển kiểm soát: 27U1-124.01, số khung RLHKC3703MY122513, số máy KC34E1304861 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 27000396, mang tên Vàng Thị S, địa chỉ: T, N, Đ, Điện Biên, biển số đăng ký 27U1-124.01, đã được xử lý theo Bản án số 35/2024/HS-ST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Đối với 01 khẩu súng điện bằng nhựa, màu đen dài khoảng 15 cm và 02 viên đạn sử dụng cho súng điện mà Lò Văn Th đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội sau đó đã vứt xuống khe suối thuộc bản Ph, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé đã tiến hành truy tìm, tuy nhiên không thu giữ được số vật chứng trên, vì vậy không có cơ sở để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, màn hình cảm ứng mà Lò Văn Thủy sử dụng để liên lạc với Sùng A Nénh trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, sau đó bị rơi trong quá trình chạy trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé đã tiến hành truy tìm, tuy nhiên không tìm được vật chứng trên, vì vậy không có cơ sở để xử lý.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Sam Sung A10S, bên trong lắp 01 chiếc sim chưa rõ nhà mạng và 01 (một) chiếc ống nhôm màu xanh lá, có 02 mắt nhôm hình tròn, rộng khoảng 15cm, dài khoảng 20cm mà mà Thảo A Ch sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội sau đó bị rơi lại khu vực bản Ph, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé đã tiến hành truy tìm vật chứng trên theo lời khai của Thảo A Ch nhưng không tìm được. Vì vậy không đặt vấn đề xử lý trong vụ án này.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu sơn xám, đen, biển kiểm soát 27B2-151.02, số máy: JA52E0203361, số khung: RLHJA3830LY101238, xe đã cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra làm rõ chủ sở

hữu hợp pháp là của bị cáo Lò Văn Th và vợ là chị Lò Thị D, đã được xử lý theo Bản án số 59/2024/HS-ST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

[16] Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTWQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[17] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

[18] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào A Ch phạm tội: "Bắt người trái pháp luật".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào A Ch 03 (Ba) tháng 14 (Mười bốn) ngày tù. (Bị cáo bị xử phạt tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam).

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Thào A Ch đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTWQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/5/2025); Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/5/2025); Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Phòng Thanh tra, Kiểm tra và Thi hành án (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Nậm Pồ, trại giam công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nhung